

**ĐẠI HỌC Y DƯỢC TPHCM  
BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC**

Số: 2020/BVĐHYD-KD

V/v mời chào giá

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 7 năm 2023

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp hàng hoá theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Cung cấp hoá chất xét nghiệm và vật tư năm 2023-2024
2. Phạm vi cung cấp: chi tiết theo phụ lục đính kèm
3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng
4. Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định
5. Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh
6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: Tối thiểu 06 tháng.
7. Yêu cầu về giá chào: Giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.
8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: Trước 16 giờ, ngày 20.07.2023
9. Quy định về tiếp nhận thông tin và hồ sơ chào giá: Quý đơn vị thực hiện gửi hồ sơ chào giá online tại website của Bệnh viện và gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Khoa Dược- Kho Hoá chất xét nghiệm, Tầng B1, Khu A, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

Người liên hệ: Nguyễn Hồng Nga Số điện thoại: 028 3952 5876

10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực của nhà thầu;
- + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có);
- + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (giấy chứng nhận đăng ký lưu hành, giấy chứng nhận lưu hành tự do (nếu có), catalogue sản phẩm và các tài liệu kỹ thuật liên quan khác).

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đơn vị Quản lý Đấu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, KD (B03-059-nhnga) (2)



BM: CVĐT.01(1)



Phạm Văn Tấn



**PHỤ LỤC. PHẠM VI CUNG CẤP VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT**  
(Đính kèm Công văn số 3020/BVĐHYD-KD ngày 10 tháng 1 năm 2023)

| STT | Tên danh mục mời chào giá                                  | Đặc tính kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Đơn vị tính | Số lượng |
|-----|------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------|
| 1   | Môi trường thao tác và rửa tinh trùng                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ đệm HEPES</li> <li>- Tiệt trùng Ph.Eur.2.6.1/USP &lt;71&gt;: không khuẩn lạc phát triển</li> <li>- Thử nghiệm MEA tested sau 96 giờ <math>\geq 80\%</math></li> <li>- Thử nghiệm sống sót tinh trùng HSSA sau 24h <math>\geq 80\%</math></li> <li>- Nội độc tố <math>&lt;0.25</math> EU/ml</li> <li>- pH: 7.30 - 7.60</li> <li>- áp suất thẩm thấu 270 - 290 mOsm/kg</li> <li>- Human serum albumin: 3.2 - 4.8g/l</li> <li>- CE Marked</li> <li>- Thời gian sử dụng 18 tháng.</li> <li>- Bảo quản 2- 8 độ C</li> </ul>                                                                                                                                                                                         | Kit         | 9        |
| 2   | Môi trường lọc tinh trùng (bằng phương pháp thang nồng độ) | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ đệm HEPES</li> <li>- Thành phần: Silane-coated Silica</li> <li>- Độ đậm đặc: 1.0500 - 1.0700g/ml (lớp trên) và 1.1050 - 1.1150 g/ml (lớp dưới)</li> <li>- Có bổ sung 0.4-2.2g/l human serum albumin</li> <li>- Tiệt trùng Ph.Eur.2.6.1/USP &lt;71&gt;: không khuẩn lạc phát triển</li> <li>- Tiệt trùng SAL 10-3</li> <li>- Thử nghiệm sống sót tinh trùng HSSA, sau 4h <math>\geq 80\%</math>, sau 24h <math>\geq 75\%</math></li> <li>- Nội độc tố <math>&lt;0.25</math> EU/ml</li> <li>- pH: 7.30 - 7.60</li> <li>- Áp suất thẩm thấu: lớp lọc trên 280-310mOsm/kg, lớp lọc dưới 290-330mOsm/kg</li> <li>- CE Marked và FDA</li> <li>- Thời gian sử dụng 18 tháng.</li> <li>- Bảo quản 2- 8 độ C</li> </ul> | Kit         | 19       |
| 3   | Môi trường đông tinh trùng                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ đệm HEPES</li> <li>- Tiệt trùng Ph.Eur.2.6.1/USP &lt;71&gt;: không khuẩn lạc phát triển</li> <li>- Thử nghiệm sống sót tinh trùng HSSA sau 4h <math>\geq 80\%</math></li> <li>- Nội độc tố <math>&lt;0.25</math> EU/ml</li> <li>- pH: 7.20 - 7.60</li> <li>- Human serum albumin: 3.2 - 4.8g/l</li> <li>- CE Marked, FDA</li> <li>- Thời gian sử dụng 18 tháng.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Kit         | 1        |



| STT | Tên danh mục mời chào giá                      | Đặc tính kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Đơn vị tính | Số lượng |
|-----|------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------|
|     |                                                | - Bảo quản 2- 8 độ C                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |             |          |
| 4   | NaHCO <sub>3</sub> tinh thể                    | Trọng lượng phân tử: 84.01 g/mol<br>Độ tan: 96 g/l<br>pH: 8.6 (50 g/l, H <sub>2</sub> O, 20 °C)<br>Bảo quản: +5°C tới +30°C                                                                                                                                                                                                                                                               | Chai        | 1        |
| 5   | Dung dịch Hematoxylin                          | Còn gọi là Papanicolaou's solution la Harris' hematoxylin solution<br>- Nhiệt độ sôi: 100 °C (1013 hPa)<br>- Mật độ: 1.04 g/cm <sup>3</sup> (20 °C)<br>- Giá trị pH: 2.5 - 3.0 (H <sub>2</sub> O, 20 °C)                                                                                                                                                                                  | Chai        | 4        |
| 6   | Dung dịch nhuộm tinh thể EOSIN-NIGROSIN (10ml) | Eosin Y (C.I. 45380)<br>· Nigrosin (C.I. 50420)<br>· Sodium Chloride                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Kit         | 8        |
| 7   | Cồn tuyệt đối (Ethanol 95%)                    | Ethanol 95%                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Chai        | 2        |
| 8   | Dầu soi kính                                   | Dầu soi kính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Chai        | 2        |
| 9   | Kit đánh giá sự phân mảnh ADN của tinh trùng   | -Phương pháp SCD<br>- Đánh giá kết quả trên kính hiển vi nền sáng.<br>- Độ nhạy 87.9%, độ chuyên biệt = 90.8%, độ chính xác 89.8%, 82.9% PPV, NPV 93.7%. Ngưỡng là 22%.<br>- Tổng thời gian xử lý 1 mẫu = 40 phút<br>- Có chứng nhận FDA<br>- Nhiệt độ thao tác 15-37 độ C<br>- Nhiệt độ lưu trữ: 2 - 7 độ C<br>- Sau khi mở nắp sử dụng trong 3 tháng.<br>- Thời gian lưu trữ: 18 tháng. | Kit         | 6        |



CÔNG TY: .....

ĐỊA CHỈ: .....

SỐ ĐIỆN THOẠI: .....

## BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM

Địa chỉ: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TPHCM

Theo công văn mời chào giá số ...../BVĐHYD-.... của Bệnh viện, Công ty chúng tôi báo giá như sau:

| TT | TT trong danh mục mời chào giá | Tên hàng hóa | Tên thương mại | Đặc tính kỹ thuật | Nhà sản xuất | Nước sản xuất | Quy cách đóng gói | ĐVT | Số lượng (có khả năng cung ứng) | Đơn giá | Ghi chú <sup>(1)</sup> |
|----|--------------------------------|--------------|----------------|-------------------|--------------|---------------|-------------------|-----|---------------------------------|---------|------------------------|
|    |                                |              |                |                   |              |               |                   |     |                                 |         |                        |
|    |                                |              |                |                   |              |               |                   |     |                                 |         |                        |
|    |                                |              |                |                   |              |               |                   |     |                                 |         |                        |
|    |                                |              |                |                   |              |               |                   |     |                                 |         |                        |

❖ Yêu cầu báo giá:

- Báo giá này có hiệu lực .....<sup>(1)</sup> ngày kể từ ngày báo giá.

- Chúng tôi cam kết về đơn giá chào hàng bằng hoặc thấp hơn giá trên thị trường của cùng nhà cung ứng hoặc cùng chủng loại.

<sup>1</sup>: khuyến cáo tối thiểu 06 tháng kể từ ngày chào giá.



- Các yêu cầu khác: .....

Ngày ... tháng .... năm ....

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

(Ký tên và đóng dấu)